**Sơ đồ lịch sử**

**Tên: Bùi Việt Huy**

Sinh năm: 2001(20 tuổi)

Lớp: KN5

Ngày lập**: 5/9/2020**

**Sơ đồ mối quan hệ**

**Bạn bè**:

Bạn trong lớp

Bạn trong trường.

Bạn cùng xóm

**Gia đình**:

Ba, mẹ, ông bà, cô, dì, chú bác, anh chị em họ

**Việt Huy**

**Thầy/cô**:

Cô Ngân, Thầy Tư, Thầy Sang, thày Toàn, cô Hạnh, Thầy Lực

Cô Phương, cô Ánh(Y tế)

Các cô cấp dưỡng, chăm sóc viên.

Bảo vệ

**Khác**:

Các anh chị sinh viên, đoàn từ thiện

**Sơ đồ sở thích**

**Thích:**

- Đổ rác.

- Thích hát.

- Thích ăn uống.

- Thích được đi bơi

**Không thích:**

- Ồn ào.

- Giao tiếp.

- Đông người.

- Ngồi lâu

**Việt Huy**

**Điểm yếu:**

**-**  Giao tiếp với mọi người còn hạn chế.

- Không tập trung.

**Điểm mạnh:**

- Sạch sẽ

- Tự phục vụ

- Tự vệ sinh cá nhân

- Biết lau nhà, rửa chén, làm hương, rửa xe

**Ước mơ, hi vọng và nỗi sợ hãi**

**Những ước mơ và niềm hi vọng của học sinh trong tương lai**

* Sống độc lập.
* Có nghề ổn định
* Sợ phải ở nhà không được đến trường.
* Có sự an toàn

**Những ước mơ và niềm hi vọng của gia đình học sinh trong tương lai**

- Được hỗ trợ khi đi ra ngoài

- Sống độc lập

- Không bị phân biệt đối xử.

- Có sự an toàn trong cộng đồng

- Muốn con luôn được hạnh phúc.

- Già đình luôn ao ước có một môi trường để con hòa nhập.

- Học được một nghề đơn giản phù hợp với khả năng (làm hương), để sau này con có thể trang trải cho bản thân những việc nhỏ nhặt nhất trong cuộc sống

**Những nỗi sợ hãi, lo lắng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Của học sịnh** | **Của ba mẹ** |
| - Sợ phải ở nhà không được đến trường | Gia đình rất lo lắng sau này không còn ba mẹ bên cạnh con sẽ dựa vào ai để sống hằng ngày. |

**Các thành tố của chương trình chuyển tiếp**

**Tên Bùi Việt Huy Năm sinh: 2001** Lớp: Kỹ năng 5 Ngày

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lập kế hoạch lấy con người làm trung tâm**  **1** | **Dịch vụ y tế**  **2** | **Giao tiếp**  **3** | **Hoạt động hàng ngày**  **4** | **Hoạt động trong đời sống cộng đồng & kĩ năng xã hội**  **5** | **Giải trí & nghỉ ngơi**  **6** | **Sự tự quyết**  **7** | **Giải quyết vấn đề**  **8** | **Kĩ năng làm việc & kĩ năng học tập**  **9** |  |  |  |  |  |  |  |
| Sinh năm 2001, là học sinh Tự kỷ.  Sống cùng với ba mẹ.  Từ năm 2008 đến năm 2016 học lớp dự bị và các lớp Tiểu học.  Từ năm 2017 đến nay được học lớp Kỹ năng 5 Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.  Năm 2018 đến nay học thêm các nghề: Rửa xe, làm hương | Sức khỏe | Ít nói  Đọc, viết được | Khả năng tự phục vụ được bản thân, có thể giúp đỡ thầy cô, bạn bè có sự nhắc nhở của giáo viên | Có mối quan hệ tốt, thân thiện với mọi người xung quanh.  Ít chủ động trong mối quan hệ với mọi người | Thích nghe nhạc nhẹ nhàng, thích hát karaoke | Tự quyết định theo ý thích của mình khi có ba mẹ bên cạnh | Biết nhờ bạn bè, giáo viên những hoạt động thích mà không làm được | Làm siệc theo sự phân công, máy móc.  Có sự phát triển trong hoạt động làm hương và rửa xe. |  |  |  |  |  |  |

**Kế hoạch hành động**

**Tên: Bùi Việt Huy Năm sinh: 2001**

Lớp: Kỹ năng 5 Ngày: 5/9/2020

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các bước hoạt động** | **Thời gian** | **Nguyên liệu & nguồn cung cấp** | **Trách nhiệm cá nhân** |
| Dạy kỹ năng sống: Dọn việc nhà, rửa chén.  Làm hương, rửa xe. | 9/2020 | Lớp học, bếp kỹ năng, phòng làm hương, nhà rửa xe | Giáo viên dạy kỹ năng |
| Dạy kỹ năng sống: Dọn việc nhà, rửa chén.  Làm hương, rửa xe. | 10/2020 | Lớp học, bếp kỹ năng, phòng làm hương, nhà rửa xe | Giáo viên dạy kỹ năng |
| Dạy kỹ năng sống: Dọn việc nhà,  cách sử dụng bếp ga  Làm hương, rửa xe. | 11/2020 | Lớp học, bếp kỹ năng, phòng làm hương, nhà rửa xe | Giáo viên dạy kỹ năng |
| Dạy kỹ năng sống  Dọn việc nhà.  Cách sử dụng bếp ga  Làm hương, làm vườn. | 12/2020 | Lớp học, bếp kỹ năng, phòng làm hương, vườn rau | Giáo viên dạy kỹ năng |
| Tiếp tục dạy kỹ năng sống: Dọn việc nhà.  Cách sử dụng dao  Làm hương, làm vườn, rửa xe. | 1/2021 | Lớp học, bếp kỹ năng, phòng làm hương, vườn rau, nhà rửa xe | Giáo viên dạy kỹ năng |
| Dạy kỹ năng sống: Dọn việc nhà.  Nấu cơm bằng nồi cơm điện  Làm hương, làm vườn, rửa xe. | 2/2021 | Lớp học, bếp kỹ năng, phòng làm hương, vườn rau, nhà rửa xe | Giáo viên dạy kỹ năng |
| Tiếp tục dạy kỹ năng sống: Dọn việc nhà, cách sử dụng dao  Làm hương, làm vườn, rửa xe. | 3/2021 | Lớp học, bếp kỹ năng, phòng làm hương, vườn rau, nhà rửa xe | Giáo viên dạy kỹ năng |
| Tiếp tục dạy kỹ năng sống: Dọn việc nhà, cách sử dụng dao  Làm hương, làm vườn, rửa xe. | 4/2021 | Lớp học, bếp kỹ năng, phòng làm hương, vườn rau, nhà rửa xe | Giáo viên dạy kỹ năng |
| Tiếp tục dạy kỹ năng sống: Dọn việc nhà, cách sử dụng dao  Làm hương, làm vườn, rửa xe. | 5/2021 | Lớp học, bếp kỹ năng, phòng làm hương, vườn rau, nhà rửa xe | Giáo viên dạy kỹ năng |

**Đánh giá kế hoạch hành động**

**Tên: Bùi Việt Huy Năm sinh: 2001** Lớp: Kỹ năng 5 Ngày: 15/5/2021

|  |  |
| --- | --- |
| **Các bước hoạt động** | **Kết quả của kế hoạch hành động** |
| Dạy kỹ năng sống hằng ngày | Có tiến bộ trong thực hiện các kỹ năng hằng ngày.  Kỹ năng tự phục vụ được |
| Hoàn thành kỹ năng rửa xe.  Hoàn thành kĩ năng sống cơ bản | Năm học 2021 – 2022 |
| Hoàn thành kỹ năng làm hương  Hoàn thành kĩ năng sống cơ bản | Năm học 2021 – 2022 |

Giáo viên chủ nhiệm

Trần Thị Ngân